

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung giá đất cụ thể và hệ số điều chỉnh giá đất để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục phát triển kinh tế từ thành phố Sóc Trăng qua cầu Dù Tho đến vùng kinh tế trọng điểm tôm - lúa tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 35/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy định bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng (Tờ trình số 2223/STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/10/2018),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung giá đất cụ thể và hệ số điều chỉnh giá đất (gọi tắt là hệ số) để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục phát triển kinh tế từ thành phố Sóc Trăng qua cầu Dù Tho đến vùng kinh tế trọng điểm tôm - lúa tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

STT	Tên đường	Đoạn đường		Vị trí	Giá đất được phê duyệt tại Quyết định số 815/QĐ-UBND của UBND tỉnh	Giá đất điều chỉnh	Hệ số
		Từ	Đến				
I	Giá đất ở tại đô thị						

1 Đất ở tại đô thị trên địa bàn Phường 9, thành phố Sóc Trăng							
Đường Bạch Đằng	Đường Lý Thường Kiệt	Hết ranh đất nhà máy Thành Tín - Trần Minh Hương, thửa đất số 156 tờ bản đồ số 24	Trong phạm vi thâm hậu 30 mét trở xuống, tính từ mép lộ giới		2.500.000		1,0
	Giáp ranh nhà máy Thành Tín - Trần Minh Hương, thửa đất số 156, tờ bản đồ số 24	Đường 30/4	Trong phạm vi thâm hậu 30 mét trở xuống, tính từ mép lộ giới	2.100.000	2.500.000		2,5
2 Đất ở tại đô thị trên địa bàn thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên							
Đường Trần Hưng Đạo	Đoạn còn lại (lộ dân sinh đến ranh thành phố Sóc Trăng)		Trong phạm vi thâm hậu 30 mét trở xuống, tính từ mép lộ giới	1.450.000	2.100.000		2,63
II Giá đất nông nghiệp							
1 Đất nông nghiệp trên địa bàn Phường 9, thành phố Sóc Trăng							
Đất nông nghiệp trong khu dân cư; đất nông nghiệp có cạnh tiếp giáp đường Bạch Đằng (đoạn từ đường Lý Thường Kiệt đến hết ranh đất nhà máy Thành Tín - Trần Minh Hương, thửa đất số 156, tờ bản đồ số 24), áp dụng trong phạm vi thâm hậu 50 mét trở xuống, tính từ mép lộ					300.000		1,43
Đất nông nghiệp trong khu dân cư; đất nông nghiệp có cạnh tiếp giáp đường Bạch Đằng (đoạn từ giáp ranh đất nhà máy Thành Tín - Trần Minh Hương, thửa đất số 156, tờ bản đồ 24 đến đường 30/4), áp dụng trong phạm vi thâm hậu 50 mét trở xuống, tính từ mép lộ				210.000	300.000		2,0
2 Đất nông nghiệp trên địa bàn thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên							
Đất nông nghiệp trong khu dân cư; đất nông nghiệp có cạnh tiếp giáp Đường tỉnh 934 (đoạn từ ngã tư Phước Kiện đến Cống số 1), áp dụng trong phạm vi thâm hậu 50 mét trở xuống, tính từ mép lộ				213.000	300.000		4,0
Đất nông nghiệp trong khu dân cư; đất nông nghiệp có cạnh tiếp giáp Đường huyện 14 (đoạn từ ngã tư Phước Kiện đến ranh xã Tham Đôn), áp dụng trong phạm vi thâm hậu 50 mét trở xuống, tính từ mép lộ				213.000	225.000		3,0
Đất nông nghiệp trong khu dân cư; đất nông nghiệp có cạnh tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo (từ hết đường dân sinh đến ranh thành phố Sóc Trăng), áp dụng trong phạm				210.000	300.000		4,0

	vi phạm hậu 50 mét trở xuống, tính từ mép lộ			
3	Đất nông nghiệp trên địa bàn xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên			
	Đất nông nghiệp trong khu dân cư; đất nông nghiệp có cạnh tiếp giáp Đường huyện 14 (đoạn từ giáp ranh thị trấn Mỹ Xuyên đến hết đất Chùa Tắc Gông), áp dụng trong phạm vi thâm hậu 50 mét trở xuống, tính từ mép lộ	198.000	225.000	3,2
4	Đất nông nghiệp trên địa bàn xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên			
	Đất nông nghiệp trong khu dân cư; đất nông nghiệp có cạnh tiếp giáp Đường tỉnh 940 (đoạn ranh xã Gia Hòa 1 đến ranh xã Hòa Tú 2), áp dụng trong phạm vi thâm hậu 50 mét trở xuống, tính từ mép lộ	298.000	435.000	5,8

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng và Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên có trách nhiệm triển khai các thủ tục tiếp theo để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục phát triển kinh tế từ thành phố Sóc Trăng qua cầu Dù Tho đến vùng kinh tế trọng điểm tôm - lúa tỉnh Sóc Trăng theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng, Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Ban Quản lý dự án 2, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TN&MT: TPST, MX;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Hiếu